

Bản án số: **42/2020/HS-ST**
Ngày: 02-03-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thùy Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Tạ Văn Đài – Nguyên Hiệu trưởng trường THCS Hùng Vương.

2/ Ông Đặng Quang Hoạch – Nguyên Chủ nhiệm Ủy ban DS-GĐ trẻ em huyện Trảng Bom.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Vòng A Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 03 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2020/HSST ngày 12 tháng 02 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2020, đối với các bị cáo:

1/ TRẦN CHI PH, sinh ngày 01/7/1980 tại Đồng Nai.

Trú tại: Ấp Th A, xã S Th, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Công nhân Trình độ học vấn: 4/12

Dân tộc: Nùng Giới tính: Nam

Tôn giáo: Không Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Trần Minh T và bà Thông Phổ K.

Vợ là Bùi Thị Nh, sinh năm 1981, có 03 con (lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2013).

Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 12 đến ngày 15/9/2019. Bị bắt tạm giam ngày 13/10/2019. (Có mặt)

2/ VÕ CAO KH (Tên gọi khác: Ch), sinh ngày 03/07/2002 tại Bến Tre.

Trú tại: Khu ab, ấp Th A, xã S Th, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Làm rẫy Trình độ học vấn: 6/12

Dân tộc: Kinh Giới tính: Nam

Tôn giáo: Không

Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Võ Cao Ch và bà Trần Mỹ L.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 12 đến ngày 15/9/2019. Bị bắt tạm giam ngày 13/10/2019. (Có mặt)

*** Người đại diện cho bị cáo Võ Cao Kh:** Ông Võ Cao Ch, sinh năm 1971 và bà Trần Mỹ L, sinh năm 1979; Cùng địa chỉ: Ấp Th A, xã S Th, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

*** Người bào chữa cho bị cáo Võ Cao Kh:** Ông Bùi Quang V – Luật sư văn phòng Luật sư Bùi Quang V thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai; Địa chỉ: Khu phố a, thị trấn Tr B, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

*** Bị hại: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1981**

Trú tại: Ấp C Đ, xã B H, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

*** Người bảo vệ, quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:** Ông Vũ Văn T - Luật sư văn phòng luật sư Th L thuộc đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai; Địa chỉ trụ sở: Số abc, tổ a, khu phố b, thị trấn Tr B, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

*** Người làm chứng:**

1/ Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1962

2/ Ông Võ Cao C, sinh năm 1968

3/ Ông Đỗ Văn L2, sinh năm 1970

4/ Ông Trần S, sinh năm 1959

5/ Chị Trần Thị Kim Th, sinh năm 2001

6/ Bà Đỗ Thị Th1, sinh năm 1966

7/ Ông Mai Văn L3, sinh năm 1960

8/ Bà Trần Mỹ L, sinh năm 1979

(Ông S, chị Th vắng mặt; Các đương sự khác có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 11/9/2019, trên đường đi làm về ngang qua chòi trông coi rẫy của ông Trần S thuộc ấp Th A, xã S Th, huyện Tr B, Trần Chi Ph thấy anh Nguyễn Văn M, ông Mai Văn L3, bà Đỗ Thị Th, chị Trần Thị Kim Th1 và anh Nguyễn Văn L đang nói chuyện nên Ph vào nói chuyện cùng. Do trong lúc nói chuyện giữa Ph và anh L xảy ra cãi nhau, lúc này Ph gọi Võ Cao Kh (là cháu ruột) đến để cùng Ph đánh anh L thì mọi người can ngăn nên cả hai đi về. Khi đang trên đường về nhà, Ph nhìn thấy anh L quay lại chòi rẫy của ông S, lúc

này Ph nghĩ anh L quay lại để đánh mình nên Ph nói với Kh về nhà lấy dao để chém anh L thì Kh đồng ý. Cả hai cùng chạy về nhà bếp của gia đình Kh để lấy dao, Ph lấy 01 con dao, Kh lấy 01 con dao quay lại tìm anh L. Lúc này, anh L đang đứng ngoài đường phía sau chòi rẫy nhà ông Sù thì Ph và Kh cầm dao chạy đến, Ph tay phải cầm dao xông đến chém 01 nhát trúng vào trán bên trái của anh L làm anh L ngã nằm sấp xuống đường. Khi anh L bị ngã thì Ph và Kh cùng dùng dao chém vào lưng, tay, chân, mặt anh L. Thấy anh L bị chém chảy nhiều máu thì Ph và Kh dừng lại rồi cầm dao bỏ trốn. Anh L bị thương được đưa đi cấp cứu Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai điều trị đến ngày 01/10/2019 xuất viện. Khoảng 09 giờ ngày 12/9/2019, thì Ph và Kh đến Công an xã S Th, huyện Tr B đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình, giao nộp hung khí gây án.

Ngày 13/9/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của anh Nguyễn Văn L. Tại bản kết luận giám định pháp y số 0845/TgT/2019 ngày 19/9/2019 và kết luận bổ sung số 1041/TgT/2019 ngày 14/11/2019 của Trung tâm pháp y - Sở Y Tế Đồng Nai xác định thương tích của anh L như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tồn thương đứt lìa 1/3 dưới cẳng tay trái (tương đương tháo khớp cổ bàn tay). Tỷ lệ: 52%
- Vết thương mạn sườn trái kích thước 4,5x0,2cm. Tỷ lệ: 02%
- Xước da đuôi mày trái đang liền sẹo kích thước 1,1x0,4cm. Tỷ lệ: 01%
- Xước da 1/3 giữa mặt trước cẳng chân trái kích thước 06x0,2cm đang đóng mào trong đó có 02x0,4cm đang liền sẹo. Tỷ lệ 01%.

Dấu hiệu chính qua giám định bổ sung:

- Tồn thương tràn dịch phổi trái lượng ít đã điều trị không để lại di chứng. Tỷ lệ 04%
- Tồn thương gãy đầu trước xương sườn 8, 9 bên trái can tốt. Tỷ lệ 05%

2. Tỷ lệ tồn thương do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung là: 58%

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích: Vật sắc.

Ngày 27/9/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Chi Ph và Võ Cao Kh về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã thu giữ 01 con dao lưỡi dao bằng thép dài 25cm, bản rộng 6,3cm, cán dao bằng gỗ dài 18cm; 01 con dao lưỡi dao bằng thép dài 27,5cm, bản rộng 10,5cm, cán dao bằng gỗ dài 18cm.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra anh L yêu cầu Trần Chi Ph và Võ Cao Kh bồi thường 200.000.000đ. Hiện nay, gia đình bị cáo Ph đã bồi

thường cho anh L số tiền 30.000.000đ; gia đình Kh đã bồi thường số tiền 35.000.000đ.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKS-TB ngày 10/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom để xét xử đối với bị cáo Trần Chi Ph và Võ Cao Kh về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) với tình tiết định khung tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 (với tình tiết định khung tại điểm a khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 58 BLHS. Xử phạt bị cáo Trần Chi Ph từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 (với tình tiết định khung tại điểm a khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 98; Điều 101 BLHS. Xử phạt bị cáo Võ Cao Kh từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao lưỡi dao bằng thép dài khoảng 25cm, bản rộng khoảng 6,3cm, cán dao bằng gỗ dài khoảng 18cm; 01 con dao lưỡi dao bằng thép dài khoảng 27,5cm, rộng khoảng 10,5cm, cán dao bằng gỗ dài khoảng 18cm.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 134.679.000đ.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Võ Cao Kh: Hoàn toàn đồng ý với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thêm nữa cho bị cáo Kh so với đề nghị. Đối với trách nhiệm dân sự thì Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

- Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Nguyễn Văn L: Thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, bị hại yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 69.679.000đ theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Chi Ph và Võ Cao Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu,

chứng cứ khác đã được thu thập. Trên cơ sở đó đã có đủ căn cứ kết luận: Do giữa bị cáo Trần Chi Ph và bị hại Nguyễn Văn L phát sinh mâu thuẫn tại rẫy của ông Trần S thuộc ấp Th A, xã S Th, huyện Tr B nên bị cáo Ph đã rủ bị cáo Võ Cao Kh mang theo dao, chém vào tay, bụng, chân của anh L với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 58%. Các bị cáo đã sử dụng dao là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho bị hại và đây là tình tiết định khung tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố các bị cáo tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại trái pháp luật. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn xuất phát từ cách hành xử chưa phù hợp với quy tắc đạo đức xã hội của các bị cáo. Chỉ vì nguyên cớ nhỏ nhặt nhưng không kiềm chế hành động của bản thân đã dẫn đến việc phạm tội. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, gây ra thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 58% cho bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử các bị cáo mức án thật nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân sống biết tuân thủ pháp luật.

[3] Xét về vai trò, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Các bị cáo Trần Chi Ph và Võ Cao Kh cùng thực hiện một hành vi phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn. Trong đó: bị cáo Ph là người khởi xướng, rủ rê, lôi kéo bị cáo Kh tham gia thực hiện hành vi phạm tội và là người thực hành tích cực, trực tiếp dùng dao gây ra thương tích cho anh L; bị cáo Kh tham gia với vai trò đồng phạm, là người thực hành tích cực, trực tiếp dùng dao gây ra thương tích cho anh L. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo Ph cao hơn bị cáo Kh.

[3.2] Bị cáo Trần Chi Ph đã rủ rê, lôi kéo bị cáo Võ Cao Kh tham gia thực hiện hành vi phạm tội khi Kh chưa đủ 18 tuổi nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 BLHS.

[3.3] Các bị cáo đã bồi thường để khắc phục một phần hậu quả gây ra cho bị hại, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú và gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

[3.4] Đối với bị cáo Võ Cao Kh phạm tội rất nghiêm trọng khi chưa đủ 18 tuổi nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt tù có thời hạn áp dụng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội cao nhất không quá 3/4 mức phạt tù mà điều luật quy định.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình điều tra, bị cáo Ph đã bồi thường số tiền 30.000.000đ; bị cáo Kh đã bồi thường số tiền 35.000.000đ do sức khỏe bị xâm phạm cho anh L. Tại phiên tòa, anh L yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền 69.679.000đ.

Hội đồng xét xử xét thấy:

- Đối với chi phí tập vật lý trị liệu: Do anh L không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh nên không xem xét.

- Đối với thu nhập bị mất: Anh L khai làm nghề chẻ đá, thu nhập bình quân là 500.000đ/ngày nhưng cũng không cung cấp được chứng cứ chứng minh nên chỉ có cơ sở chấp nhận mức 300.000đ/ngày theo bình quân mức thu nhập của lao động phổ thông tại địa phương.

Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản sau:

- Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa là 17.979.000đ.
- Chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là 6.300.000đ.
- Chi phí xe đi lại khám, chữa bệnh là: 3.000.000đ.
- Thu nhập thực tế bị mất của anh L là: 6.300.000đ (21 ngày x 300.000đ).
- Thu nhập thực tế bị giảm sút của anh L là: 11.300.000đ.
- Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc anh L trong thời gian điều trị là: 6.300.000đ.
- Chi phí giám định là: 3.000.000đ.
- Bồi thường tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là: 59.600.000đ.

Như vậy, tổng số tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm mà các bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh L là 113.779.000đ. Xét về lỗi của từng bị cáo thì bị cáo Ph bồi thường 6 phần, bị cáo Kh bồi thường 4 phần.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Công cụ phạm tội là 01 con dao lưỡi dao bằng thép dài khoảng 25cm, bản rộng khoảng 6,3cm, cán dao bằng gỗ dài khoảng 18cm; 01 con dao lưỡi dao bằng thép dài khoảng 27,5cm, rộng khoảng 10,5cm, cán dao bằng gỗ dài khoảng 18cm thuộc quyền sở hữu của ông Ch, bà L nhưng ông bà không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] *Về án phí*: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[8] Xét quan điểm của người bào chữa, người bảo vệ và đại diện Viện kiểm sát:

[8.1] Đối với quan điểm của Luật sư V bào chữa cho bị cáo Kh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8.2] Đối với quan điểm của Luật sư T bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh L về tội danh, hình phạt phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Riêng về trách nhiệm dân sự do anh L không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh cho chi phí tập vật lý trị liệu và thu nhập bị mất nên không đủ căn cứ để xem xét theo yêu cầu.

[8.3] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 3 (dẫn chiếu đến điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

(Áp dụng thêm điểm o khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo Ph; Điều 91; Điều 98; Điều 101 BLHS đối với bị cáo Kh)

Tuyên bố các bị cáo Trần Chi Ph và Võ Cao Kh (Ch) phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo **Trần Chi Ph 06 (sáu) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2019, được trừ đi thời hạn tạm giữ trước đó từ ngày 12 đến ngày 15/9/2019.

Xử phạt bị cáo **Võ Cao Kh (Ch) 03 (ba) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2019, được trừ đi thời hạn tạm giữ trước đó từ ngày 12 đến ngày 15/9/2019.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu và tiêu hủy 01 con dao lưỡi dao bằng thép dài khoảng 25cm, bản rộng khoảng 6,3cm, cán dao bằng gỗ dài khoảng 18cm; 01 con dao lưỡi dao bằng thép dài khoảng 27,5cm, rộng khoảng 10,5cm, cán dao bằng gỗ dài khoảng 18cm. *(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai).*

- Áp dụng Điều 357; 584; 585; 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Trần Chi Ph có trách nhiệm tiếp tục bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Văn L số tiền 38.267.000đ (Ba mươi tám triệu hai trăm sáu mươi bảy ngàn đồng).

Buộc bị cáo Võ Cao Kh có trách nhiệm tiếp tục bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Văn L số tiền 10.512.000đ (Mười triệu năm trăm mười hai ngàn đồng) bằng tài sản của mình, nếu không đủ tài sản để bồi thường thì ông Võ Cao Ch và và Trần Mỹ L phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình.

Kể từ ngày bản án có hiệu L pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chưa thi hành án thì còn phải chịu lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 BLDS năm 2015.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Trần Chi Ph phải nộp số tiền 1.913.000đ (Một triệu chín trăm mười ba ngàn đồng), bị cáo Võ Cao Kh phải nộp số tiền 525.000đ (Năm trăm hai mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cũng bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo; các đương sự;
- UBND nơi các BC cư trú;
- VKSND h.Trảng Bom;
- VKSND t. Đồng Nai;
- Công an h.Trảng Bom;
- Nhà tạm giữ CA h. Trảng Bom;
- CC.THADS h.Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Đỗ Thùy Dung